

HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN QUÂN QUẢN TỈNH THỦ DẦU MỘT (4/1975 – 12/1975)

Dương Thành Thông

Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn

Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT

Ngay sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Ủy ban Quân quản tỉnh Thủ Dầu Một (nay là tỉnh Bình Dương) được thành lập, làm nhiệm vụ quản lý, điều hành các hoạt động của xã hội. Dù chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn (từ tháng 5 đến cuối năm 1975) nhưng Ủy ban Quân quản đã giải quyết được một khối lượng công việc khổng lồ trên nhiều phương diện: đảm bảo trật tự trị an, ổn định đời sống nhân dân, xây dựng chính quyền, thúc đẩy sản xuất. Việc quản lý, điều hành của chính quyền cách mạng từ những ngày đầu đã tạo được niềm tin vững chắc trong nhân dân và là tiền đề quan trọng để chuyển bộ máy chính quyền từ chế độ quân quản thành cơ quan quản lý hành chính nhà nước với tên gọi mới Ủy ban Nhân dân cách mạng.

Từ khóa: *ủy ban quân quản, chính quyền cách mạng, điều hành*

*

Trong những ngày tiến hành Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc, Trung ương Cục miền Nam đã chỉ đạo các địa phương chủ động thiết lập bộ máy chính quyền cách mạng các cấp (Ủy ban quân quản ở cấp tỉnh, huyện và Ủy ban tự quản ở cấp xã) để tổ chức, quản lý mọi mặt đời sống xã hội ngay sau khi giải phóng. Thực hiện chủ trương đó, ngày 27/4/1975 Khu ủy miền Đông chỉ định Ủy ban Quân quản tỉnh Thủ Dầu Một gồm:

– *Chủ tịch:* Nguyễn Văn Hữu (Một Hữu) – Phó bí thư Tỉnh ủy, Tỉnh đội trưởng.

– *Phó Chủ tịch:* Bùi Xuân Thuận – Phó bí thư Tỉnh ủy

– *Ủy viên:* Nguyễn Văn Tấn (Tám Tấn) – Trưởng ban An ninh tỉnh, Nguyễn Văn Inh – Tỉnh đội phó.

– *Ủy viên thư kí:* Võ Văn Việt.

Cùng ngày 27/4/1975, Tỉnh ủy Thủ Dầu Một chỉ định nhân sự phụ trách Ủy ban quân quản các huyện, thị gồm: Huỳnh Văn Tấn (Bảy Tấn) – Chủ tịch Ủy ban quân quản thị xã Thủ Dầu Một; Nguyễn Văn Duy (Ba Duy) – Chủ tịch Ủy ban quân quản huyện Lái Thiêu, Nguyễn Văn Bảo (Tư Bảo) – Chủ tịch Ủy ban quân quản huyện Dĩ An, ông Nguyễn Hữu

Ý (Út Ý) – Chủ tịch Ủy ban quân quản huyện Bến Cát, ông Nguyễn Văn Hiệp (Bảy Hiệp) – Chủ tịch Ủy ban quân quản huyện Tân Uyên, ông Nguyễn Thanh Nhân (Mười Nhân) – Chủ tịch Ủy ban quân quản huyện Phú Giáo...

Nhiệm vụ của Ủy ban quân quản các cấp là tổ chức lực lượng tiếp quản các cơ quan công quyền, cơ sở quân sự, kho tàng... của chế độ cũ; kêu gọi tàn quân địch ra trình diện; thu gom quản lý vũ khí, trang bị, phương tiện kỹ thuật ở các căn cứ, công sở của địch; cứu chữa những người bị thương vì bom đạn, cứu đói đồng bào trong thị xã...

Trưa 30/4/1975, Ủy ban quân quản tiến hành niêm phong hồ sơ tại Tòa Hành chánh tỉnh, Tiểu khu quân sự, Ty Cảnh sát, Ty Ngân khố...; đồng thời nhanh chóng tiếp quản các cơ sở cung cấp điện, nước và đưa các cơ sở này trở lại hoạt động bình thường để phục vụ đời sống nhân dân. Lực lượng quân sự, công an phối hợp với các đoàn thể quần chúng tổ chức bảo vệ các cơ quan, giữ gìn an ninh trật tự cho đồng bào. Chiều 30/4/1975, Ủy ban quân quản tỉnh chỉ đạo các huyện, thị tổ chức các điểm đăng ký và cấp giấy thông hành cho sĩ quan, binh lính và công chức chế độ cũ ra trình diện.

Để giải quyết tình trạng thiếu lương thực nghiêm trọng, Ủy ban Quân quản tỉnh cho mở các kho lương thực, tổ chức cấp phát gạo cho nhân dân. Hơn 40.000 đồng bào (ở vùng tạm chiếm thuộc các huyện Tân Uyên, Bến Cát, Dầu Tiếng bị chính quyền địch gom về sân banh Gò Đậu – Bình Hòa trước đây) được cấp gạo

và tạo điều kiện trở về quê cũ làm ăn, sinh sống. Ủy ban Quân quản tỉnh còn cử cán bộ và huy động các phương tiện vận tải lên các huyện phía bắc (Dầu Tiếng, Lộc Ninh...) thu mua lương thực. Hàng chục tấn lúa, khoai, sắn được vận chuyển về các địa phương cấp phát kịp thời cho nhân dân.

Ở các huyện, xã, Ủy ban quân quản và Ủy ban tự quản phối hợp cùng các đoàn thể quần chúng phổ biến sâu rộng chính sách 10 điểm của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam; xây dựng các tổ liên gia đoàn kết làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự xã hội tại địa bàn. Các đơn vị dân quân tự vệ được thành lập, sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ được giao để bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Ở thị xã Thủ Dầu Một, thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, Ủy ban quân quản tổ chức nhiều cuộc họp với các thành phần công thương gia (chủ cơ sở sơn mài, sành sứ, mộc), chức sắc tôn giáo... nhằm phổ biến, giải thích chính sách của chính quyền cách mạng, động viên các giới phát huy tinh thần yêu nước, tích cực hợp tác với chính quyền để xây dựng chế độ mới.

Ngày 15/5/1975, trong không khí tung bừng phấn khởi của quân dân toàn tỉnh, Tỉnh ủy và Ủy ban quân quản tỉnh Thủ Dầu Một tổ chức cuộc mít tinh lớn tại Sân vận động Gò Đậu chào mừng thắng lợi trọn vẹn của cuộc kháng chiến chống Mĩ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Ủy ban quân quản

tình chính thức ra mắt, kêu gọi các tầng lớp nhân dân đoàn kết thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ của cách mạng.

Ngày 25/5/1975, Tỉnh ủy Thủ Dầu Một ra chỉ thị số 04/CT-TU kiểm điểm tình hình địa phương sau ngày giải phóng; xác định các nhiệm vụ công tác trọng tâm là đảm bảo an ninh trật tự; truy quét, trấn áp tàn quân ngụy và lực lượng phản cách mạng; củng cố chính quyền, ổn định đời sống nhân dân.

Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy, trên cơ sở vận dụng chính sách của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam về hòa hợp dân tộc, xóa bỏ hận thù, Ủy ban quân quản tỉnh chỉ đạo các địa phương tiếp tục kêu gọi sĩ quan, binh lính, công chức chế độ cũ ra trình diện và tham gia học tập cải tạo, nhanh chóng hòa hợp vào cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội. Ban An ninh tỉnh phối hợp với Tỉnh đội và các ngành, các đoàn thể tổ chức nhiều điểm đăng kí theo từng địa bàn.

Sau các đợt trình diện, lực lượng an ninh tiến hành phân loại các đối tượng theo cấp bậc, chức vụ và thái độ đối với cách mạng để tiến hành giáo dục, cải tạo. Đa số binh lính, hạ sĩ quan, nhân viên hành chính được học tập cải tạo tại chỗ trong thời gian 15 ngày. Các đối tượng này được phổ biến về ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước; đường lối, chính sách của Mặt trận Dân tộc Giải phóng; quyền lợi, nghĩa vụ của người công dân mới. Sau đợt học tập, mọi người được phục hồi quyền công dân và trở về địa phương tham gia lao động sản xuất. Đối với

hàng ngũ sĩ quan, công chức cao cấp và những đối tượng thuộc diện chống phá cách mạng, các địa phương lập danh sách đưa về Trung ương Cục để tổ chức học tập cải tạo tập trung. Việc tổ chức học tập, cải tạo cho sĩ quan, binh lính và công chức chế độ cũ thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước, đập tan luận điệu chiến tranh tâm lí của địch, tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân.

Tuy nhiên, trong hàng ngũ sĩ quan, công chức chế độ cũ, vẫn còn một số phần tử tìm cách khai man lí lịch, thay đổi họ tên, chuyển vùng cư trú, tiếp tục chống phá cách mạng..., gây khó khăn cho công tác quản lí nhân hộ khẩu, bảo đảm trật tự trị an. Trước tình hình đó, giữa tháng 6/1975 Ủy ban quân quản tỉnh phát động phong trào tố giác và tấn công tội phạm trong toàn tỉnh. Chính quyền cách mạng các cấp kết hợp cùng các ban ngành, đoàn thể vừa kêu gọi, vận động; vừa phát hiện, tố giác những đối tượng ngoan cố. Đến tháng 8/1975, hơn 300 tên phản động lẫn trốn không ra trình diện đã bị truy bắt – trong đó có tổ chức phản động “Bình Nam phạt Bắc” đang nhen nhóm âm mưu bạo loạn nhằm lật đổ chính quyền cách mạng.

Cũng như nhiều tỉnh thành khác ở miền Nam trong buổi đầu chuyển từ thời chiến sang thời kì hòa bình xây dựng đất nước, vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp trở thành yêu cầu hết sức cấp bách. Quán triệt Nghị quyết 16/NQ của Trung ương Cục, Tỉnh ủy Thủ Dầu Một xác định nhiệm vụ hàng đầu và đặc biệt quan trọng là củng cố, xây dựng

chính quyền; tập trung củng cố chính quyền cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban quân quản tỉnh tổ chức cho hơn 120 cán bộ tham dự các lớp đào tạo do Khu tổ chức. Tỉnh cũng mở nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng cho hàng trăm cán bộ cấp huyện và cấp xã tham gia quản lý, điều hành các mặt hoạt động, đáp ứng kịp thời yêu cầu cán bộ quản lý các cấp, các ngành trong bộ máy chính quyền. Công tác phát triển, bồi dưỡng đảng viên, đoàn viên ưu tú để bổ sung vào đội ngũ cán bộ của tỉnh, huyện, xã được chú trọng.

Với những biện pháp tích cực, linh hoạt và hiệu quả trong công tác xây dựng đội ngũ, đến tháng 7/1975 bộ máy chính quyền các cấp ở tỉnh Thủ Dầu Một đã hình thành khá hoàn chỉnh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và vai trò quản lý của chính quyền cách mạng, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh – thông qua các đoàn thể quần chúng – sôi nổi hưởng ứng phong trào “Toàn dân tham gia giữ gìn trật tự xã hội, bảo vệ an ninh xóm ấp” với tinh thần “Dân ta làm chủ xóm phường – Quyết không cho địch nấu nướng hoành hành”.

Tháng 8/1975, Tỉnh ủy và Ủy ban quân quản tỉnh Thủ Dầu Một mở hội nghị về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, rút kinh nghiệm quản lý và điều hành xã hội khi chuyển từ thời chiến sang thời bình. Hội nghị khẳng định thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ tập thể”; nêu quyết tâm khắc phục những bất cập trong công tác lãnh đạo và điều hành; chú ý

thanh lọc đội ngũ để loại trừ những phần tử xấu, không xứng đáng trong đội ngũ cán bộ chính quyền cũng như trong các tổ chức, đoàn thể quần chúng.

Cùng với việc chú trọng xây dựng và củng cố đội ngũ cán bộ, công tác xây dựng lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự an ninh được đẩy mạnh. Đến cuối tháng 8/1975, tỉnh Thủ Dầu Một đã xây dựng được hệ thống Ban An ninh theo ngành dọc từ tỉnh đến huyện, xã. Ủy ban quân quản huyện, Ủy ban tự quản xã thường xuyên đề ra những biện pháp, chỉ tiêu cụ thể và tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác xây dựng lực lượng, giữ gìn trật tự an ninh tại địa phương.

Song song với lĩnh vực an ninh – quốc phòng, một nhiệm vụ trọng yếu khác của Ủy ban quân quản tỉnh, huyện và Ủy ban tự quản các xã, phường là tập trung quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, ổn định đời sống kinh tế – xã hội.

Mặc dù được tiếp quản gần như nguyên vẹn hạ tầng kinh tế của chế độ cũ – trong đó có nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh ở thị xã và các thị trấn, song do chiến tranh kéo dài, nền kinh tế miền Nam nói chung và Thủ Dầu Một – Bình Dương nói riêng lệ thuộc nặng nề vào kinh tế Mỹ, nên sau ngày giải phóng hoạt động kinh tế ở Thủ Dầu Một phải đối mặt với nhiều khó khăn nghiêm trọng. Hầu hết cơ sở tiểu thủ công nghiệp nhỏ lẻ phải ngừng sản xuất do thiếu vốn, thiếu nguyên liệu... Trong sản xuất nông nghiệp, phần lớn đất đai hoang hóa; lao động, nông cụ, vật tư sản xuất... cũng hết sức thiếu thốn, trong khi ở thị xã và các

thị trấn có đến hàng vạn người thất nghiệp. Các phương tiện vận tải hoạt động cầm chừng do thiếu nhiên liệu, phụ tùng..., không đáp ứng được yêu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa.

Trong muôn vàn khó khăn thiếu thốn ấy, chính quyền các cấp khẩn trương bố trí lại lực lượng lao động, tạo công ăn việc làm cho nhân dân. Từ tháng 5 đến tháng 9/1975, tỉnh đã đưa 30.000 dân từ thị xã, thị trấn, các khu gia binh đi xây dựng các cụm dân cư trên những vùng đất hoang hóa; đồng thời động viên nhân dân ở vùng giải phóng cũ trở về tích cực khai hoang, phục hóa, phát triển sản xuất. Nhiều cán bộ chính quyền của tỉnh và của các huyện được điều động, phân công làm nhiệm vụ tổ chức, quản lý, điều hành sản xuất tại các xã kinh tế mới. Lực lượng vũ trang của tỉnh được huy động phối hợp với bộ đội chủ lực đứng chân trên địa bàn rà tháo gỡ bom mìn, giải phóng đất đai cho dân sản xuất, xây cất nhà cửa, làm cầu cống, mở đường giao thông..

Thời tiết năm 1975 không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp (do hạn hán, sâu bệnh), nhưng nhân dân vẫn tranh thủ khai hoang, phục hóa; đẩy mạnh trồng lúa, cây lương thực, rau màu ngắn ngày, khôi phục diện tích vườn cây ăn trái. Chính quyền các cấp nỗ lực cung cấp hàng chục ngàn lít xăng dầu, hàng trăm tấn phân bón phục vụ cho trồng trọt.

Ngành chăn nuôi tập trung khôi phục đàn trâu bò và các trại nuôi heo, gà ở Dĩ An, Lái Thiêu..., kết hợp với chăn nuôi gia đình; đáp ứng tương đối kịp thời giống, thức ăn và tổ chức phòng ngừa dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

Công tác phục hồi và phát triển rừng được chỉ đạo chặt chẽ, kết hợp khai thác với chế biến, bảo đảm nhu cầu về gỗ xây dựng, nguyên liệu cho sản xuất giấy, than củi phục vụ sản xuất và đời sống.

Đối với tiểu thủ công nghiệp, trong tháng 6/1975 Ủy ban quân quản tỉnh tổ chức gặp gỡ, vận động các công thương gia tiếp tục sản xuất. Chính quyền tạo điều kiện về vốn và bố trí cán bộ cùng tham gia điều hành các cơ sở sơn mài, gốm sứ, lò đường, chạm khắc gỗ... Đến cuối năm 1975, hơn 400 cơ sở tiểu thủ công nghiệp đã khôi phục sản xuất, giải quyết được việc làm cho hàng ngàn lao động.

Ngành giao thông vận tải tập trung sửa chữa một số tuyến đường, tổ chức đăng kí cấp phép cho hơn 4.000 xe vận tải các loại và hơn 1.300 ghe xuồng..., phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và nhu cầu vận chuyển, lưu thông hàng hóa.

Ngành xây dựng tập trung sửa chữa các công trình công cộng như trụ sở một số cơ quan, bệnh viện, trường học, cửa hàng, sân vận động Gò Đậu, trường bổ túc văn hóa dành cho con em liệt sĩ, cán bộ...

Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ, chính quyền các cấp tiến hành công tác thu đổi tiền thắng lợi, bảo đảm theo đúng qui định của Trung ương, giữ vững an ninh chính trị, góp phần ổn định tình hình kinh tế – xã hội của địa phương.

Để giải quyết bình ổn giá, bảo đảm lưu thông phân phối trong điều kiện nguồn hàng còn khan hiếm, ngành thương nghiệp của tỉnh tổ chức thu mua nguồn hàng tại chỗ kết hợp hàng từ

Trung ương đưa về, luân chuyển hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng. Ngành lương thực hình thành lực lượng chuyên trách, thực hiện thu mua, phân phối từ tỉnh tới huyện, thị, xã, ấp, ổn định từng bước đời sống nhân dân.

Công tác văn hóa, văn nghệ, giáo dục, y tế được các cấp chính quyền tập trung chỉ đạo từ tỉnh đến cơ sở. Mỗi huyện, thị đều phát động phong trào quần chúng bài trừ văn hóa đồi trụy, phản động, xây dựng đời sống văn hóa mới. Trong 3 tháng đầu sau ngày giải phóng, ngành thông tin – văn hóa tỉnh phối hợp với các huyện mở 7 lớp huấn luyện cho trên 200 cán bộ thông tin – văn hóa cơ sở. Các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Thiếu nhi... hăng hái tham gia vận động bài trừ nọc độc văn hóa thực dân mới. Hoạt động văn hóa văn nghệ, thông tin, cổ động được mở rộng đến tận xã, ấp, chú trọng tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Trong 6 tháng cuối năm 1975, ngành giáo dục mở gần 400 lớp bổ túc văn hóa cho gần 10.000 người học. Chuẩn bị cho năm học mới, tỉnh mở 3 lớp sinh hoạt chính trị và bồi dưỡng nghiệp vụ cho hơn 1.300 giáo viên của cả ba cấp học phổ thông, tiến hành tuyển dụng phần lớn giáo viên từng công tác trước ngày giải phóng, bảo đảm đủ giáo viên cho các cấp học. Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở các xã vùng căn cứ cũ, vùng nông thôn mới giải phóng vận động nhân dân vào rừng chặt cây, cắt tranh dựng trường lớp, xẻ gỗ đóng bàn ghế cho con em học tập. Các trường tư thực đều được công lập hóa.

Ngành y tế thực hiện công tác khám chữa bệnh cho nhân dân ở bệnh viện tỉnh và bệnh viện các huyện ngay từ những ngày đầu tiếp quản. Chỉ ba tháng sau ngày giải phóng, hầu hết các xã trong tỉnh đều có trạm y tế, đảm nhận việc khám chữa bệnh thông thường cho nhân dân. Ngành y tế của tỉnh và các huyện thường xuyên cử cán bộ chuyên môn về các xã vùng căn cứ, các điểm kinh tế mới để khám bệnh, tuyên truyền phổ biến vệ sinh phòng dịch và hướng dẫn nhân dân ăn chín, uống sôi, ngủ mùng, vệ sinh nơi ăn ở...; góp phần ngăn chặn các ổ dịch bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, bảo vệ sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược, đã có hàng chục ngàn cán bộ, chiến sĩ, cơ sở cách mạng của tỉnh cũng như của các đơn vị bộ đội chủ lực chiến đấu trên địa bàn tỉnh hy sinh hoặc mang thương tích nặng. Chính quyền cách mạng các cấp quan tâm thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa; thực hiện nghiêm túc chế độ, chính sách cho thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng. Các ngành chức năng phối hợp cùng các đơn vị lực lượng vũ trang của tỉnh và quần chúng nhân dân tổ chức tìm kiếm, qui tập hàng ngàn hài cốt liệt sĩ đưa về nghĩa trang tỉnh, huyện.

Tính đến cuối năm 1975, Ủy ban quân quản tỉnh Thủ Dầu Một đã đảm nhận và thực thi một khối lượng lớn công việc của bộ máy chính quyền cách mạng trong bối cảnh hết sức phức tạp, khó

khẩn của buổi đầu tiếp quản. Trên phạm vi toàn miền Nam, Ủy ban quân quản các cấp đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong một giai đoạn lịch sử đặc biệt. Hội đồng Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam quyết định chấm

dứt thời kì quân quản, chuyển bộ máy chính quyền thành cơ quan quản lí hành chính nhà nước với tên gọi mới: Ủy ban nhân dân cách mạng.

*

THU DAU MOT'S MILITARY REVOLUTIONARY COMMITTEE (MRC) DURING THE FIRST DAYS OF LIBERATION. (30/4/1975 – 12/1975)

Duong Thanh Thong

*University of Social Sciences and Humanities
Vietnam National University of Hochiminh city*

ABSTRACT

Soon after South Vietnam was completely liberated, Thu Dau Mot's Military Revolutionary Committee (MRC) was established to help manage social activities. Although only existing in a short period (from May to late 1975), the MRC has solved a huge workload: ensuring public order and security, stabilizing people's lives, building up the government, and promoting productions. The management and administration of the revolutionary government from the beginning built strong confidence in people and was an important premise to restructure the government mechanism from military management to governmental administration, named People's Revolutionary Committee.

Keywords: *Military Revolutionary Committee, revolutionary government, administration*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sông Bé, *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần thứ nhất*, Sông Bé, 1977.
- [2] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương 1930 – 1975*, NXB Chính trị Quốc gia, 2003.
- [3] Hội đồng Nhân dân tỉnh Sông Bé, *Báo cáo của Hội đồng Nhân dân tỉnh khóa I tại kì họp thứ nhất, tháng 6-1977*, Sông Bé, 1977.
- [4] Bài phỏng vấn ông Nguyễn Văn Hữu (Một Hữu), nguyên Chủ tịch Ủy ban quân quản tỉnh Thủ Dầu Một, ngày 15 tháng 10 năm 2011.
- [5] Bài phỏng vấn ông Bùi Xuân Thuận, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban quân quản tỉnh Thủ Dầu Một, ngày 20 tháng 10 năm 2011.
- [6] Bài phỏng vấn ông Mai Sơn Việt (Bảy Chí), nguyên tỉnh ủy viên, ủy viên ủy ban quân quản, ủy viên ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Thủ Dầu Một 1975 – 1976, ngày 22 tháng 10 năm 2011.